

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

*(Đề gồm có 01 trang)*

**KIỂM TRA HỌC KỲ I**

**Năm học 2016 – 2017**

**Môn: NGỮ VĂN - Lớp 10**

**Ngày kiểm tra: 26/12/2016**

**Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề)**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU: (3,0 Điểm) Dành cho tất cả các thí sinh**

Đọc bài ca dao sau và trả lời các yêu cầu nêu bên dưới:

“Thân em như tấm lụa đào  
Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai.”

*(Ca dao than thân, yêu thương tình nghĩa – Ngữ văn 10, tập 1, trang 83, Nxb GD 2006)*

**Câu 1:** (0,5 điểm)

Anh (chị) hãy xác định nhân vật giao tiếp trong bài ca dao trên.

**Câu 2:** (0,5 điểm)

Anh (chị) hãy cho biết nội dung giao tiếp của bài ca dao trên là gì?

**Câu 3:** (1,0 điểm)

Anh (chị) hãy xác định hai phép tu từ được sử dụng trong bài ca dao trên và cho biết hiệu quả biểu đạt của chúng.

**Câu 4:** (1,0 điểm)

Anh (chị) hãy ghi hai bài ca dao có mô-típ mở đầu bằng từ “Thân em” (khác bài ca dao đã cho ở trên).

**II. PHẦN LÀM VĂN: (7,0 điểm) Phần tự chọn, thí sinh chỉ được chọn một trong hai câu: Câu 5a hoặc Câu 5b để làm bài**

**Câu 5a:** (7,0 điểm) Theo chương trình Chuẩn

Hãy viết bài văn phân tích bài thơ sau của Nguyễn Trãi:

“Rồi hóng mát thờ ngày trường,  
Hòe lục đùn đùn tán rợp giương.  
Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ,  
Hồng liên trì đã tiễn mùi hương.  
Lao xao chợ cá làng ngư phủ,  
Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương.  
Dẽ có Ngu cầm đàn một tiếng,  
Dân giàu đủ khắp đòi phương.”

*(Cảnh ngày hè - Ngữ văn 10, tập 1, trang 118, Nxb GD 2006)*

**Câu 5b:** (7,0 điểm) Theo chương trình Nâng cao

Phân tích bài thơ “Tỏ lòng” (“Thuật hoài”) của Phạm Ngũ Lão. Qua đó, anh (chị) hãy rút ra bài học sống cho bản thân.

--- HẾT ---

Họ và tên thí sinh: \_\_\_\_\_

Số báo danh: \_\_\_\_\_

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CHÍNH THỨC**

Môn: NGŨ VĂN - Lớp 10

Ngày kiểm tra: 26/12/2016

Hướng dẫn chấm gồm có: 03 trang

**A. HƯỚNG DẪN CHUNG**

1) Nếu học sinh làm bài theo nhiều cách khác nhau nhưng bài viết đảm bảo được kiến thức kỹ năng yêu cầu đề thi vẫn đạt điểm tối đa. Vì vậy, giáo viên cần linh hoạt để khuyến khích những bài làm sáng tạo của học sinh.

2) Việc chi tiết hóa (nếu có) thang điểm trong hướng dẫn chấm phải bảo đảm không làm sai lệch hướng dẫn chấm và phải được thống nhất thực hiện trong tổ chấm.

**B. ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU: (3,0 điểm)**

**Câu 1:** (0,5 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
Nhân vật giao tiếp: Lời người phụ nữ / người phụ nữ / người phụ nữ trong xã hội cũ/ Lời của “em”	0,5

**Câu 2:** (0,5 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
Nội dung giao tiếp: Ý thức về phẩm chất và số phận của người phụ nữ. * Lưu ý: Học sinh có thể dùng từ hay cách biểu đạt khác nhau nhưng nếu đúng nội dung sau thì cho điểm tối đa.	0,5

**Câu 3:** (1,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
- <b>Phép tu từ:</b> Phép so sánh “Thân em như tấm lụa đào”, câu hỏi tu từ “Phát phơ giữa chợ biết vào tay ai”, từ láy “phát phơ”, ẩn dụ “tấm lụa đào” * Lưu ý: Học sinh chỉ cần nêu được hai trong bốn loại trên thì được trọn điểm. Nếu chỉ nêu được một phép tu từ thì được 0,25 điểm.	0,5
- <b>Hiệu quả biểu đạt:</b> Học sinh nêu hiệu quả biểu đạt theo phép tu từ tương ứng đã chỉ ra: + Phép so sánh làm cho lời nói giàu hình ảnh, góp phần miêu tả một cách hình tượng vẻ đẹp của người phụ nữ. + Câu hỏi tu từ: Góp phần làm tăng sắc thái biểu cảm cho lời than thân ... + Từ láy: thể hiện sự bấp bênh trong thân phận của người phụ nữ ... góp phần làm cho lời nói giàu hình ảnh ... + Ẩn dụ: có tác dụng làm cho lời than giàu hình ảnh và hàm súc ... góp phần khẳng định vẻ đẹp của người phụ nữ.	0,5



**Câu 4:** (1,0 điểm)

NỘI DUNG	ĐIỂM
<i>Lưu ý: Có rất nhiều bài ca dao “Thân em”. Học sinh chỉ cần ghi lại được hai bài ca dao có mô-típ mở đầu bằng từ “Thân em”. Mỗi bài 0,5 điểm. Ví dụ như:</i>	
“Thân em như củ ấu gai Ruột trong thì trắng vỏ ngoài thì đen ...”	0,5
“Thân em như quế giữa rừng Ngát hương ai biết thơm lừng ai hay”	0,5

**II. PHẦN LÀM VĂN:** (7,0 điểm)**Câu 5a:** (7,0 điểm) Theo chương trình Chuẩn

NỘI DUNG	ĐIỂM
<b>Hãy viết bài văn phân tích bài thơ sau của Nguyễn Trãi:</b> “Rồi hóng mát thuở ngày trường, Hoè lục đùn đùn tán rợp giương. Thạch lựu hiên còn phun thức đỏ, Hồng liên trì đã tiễn mùi hương. Lao xao chợ cá làng ngư phủ, Dắng dỏi cầm ve lầu tịch dương. Dẽ có Ngu cầm đàn một tiếng, Dân giàu đủ khắp đòi phương.” (Cảnh ngày hè - Ngữ văn 10, tập 1, trang 118, Nxb GD 2006)	
Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng về dạng bài nghị luận văn học để tạo lập văn bản. Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; thể hiện khả năng cảm thụ văn học tốt; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. Cụ thể như sau:	
a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận	0,5
b. Giới thiệu vấn đề nghị luận (cần trích dẫn bài thơ)	0,5
c. Nội dung chính cần đạt (5,0)	
- Giới thiệu vài nét về tác giả và tác phẩm (có thể tích hợp trong phần mở bài)	0,5
- <b>Vẻ đẹp rực rỡ của bức tranh thiên nhiên</b> + Mọi hình ảnh đều sống động: hoè lục đùn đùn, rợp mát như giương ô che rợp; thạch lựu phun trào sắc đỏ, sen hồng đang độ nức ngát mùi hương. + Mọi màu sắc đều đậm đà: hoè lục, lựu đỏ, sen hồng.	1,0
- <b>Vẻ đẹp thanh bình của bức tranh đời sống con người:</b> nơi chợ cá dân dã thì "lao xao", tấp nập; chôn lầu gác thì "dắng dỏi" tiếng ve như một bản đàn. Cả thiên nhiên và cuộc sống con người đều tràn đầy sức sống. Điều đó cho thấy một tâm hồn khát sống, yêu đời mãnh liệt và tinh tế, giàu chất nghệ sĩ của tác giả.	1,0
- <b>Niềm khát khao cao đẹp</b> + Đắm mình trong cảnh ngày hè, nhà thơ ước có cây đàn của vua Thuấn, gảy khúc <i>Nam phong</i> cầu mưa thuận gió hòa để "Dân giàu đủ khắp đòi phương". + Lây Nghiêu, Thuấn làm "gương báu răn mình", Nguyễn Trãi đã bộc lộ chí hướng cao cả: luôn khao khát đem tài trí để thực hành tư tưởng nhân nghĩa yêu nước thương dân.	1,0
<b>Nghệ thuật</b> - Hệ thống ngôn từ giản dị, tinh tế xen lẫn từ Hán và điển tích. - Thể thơ thất ngôn xen lục ngôn. - Sử dụng từ láy độc đáo: <i>đùn đùn, lao xao, dắng dỏi,...</i>	1,0



<b>Đánh giá chung</b> Tư tưởng lớn xuyên suốt sự nghiệp trước tác của Nguyễn Trãi - tư tưởng nhân nghĩa yêu nước thương dân - được thể hiện qua những rung động trữ tình dạt dào trước cảnh thiên nhiên ngày hè	0,5
d. <i>Viết sáng tạo, giàu cảm xúc</i>	0,5
e. <i>Diễn đạt tốt</i>	0,5

**Câu 5b: (7,0 điểm) Theo chương trình Nâng cao**

NỘI DUNG	ĐIỂM
<b>Phân tích bài thơ “Tỏ lòng” (“Thuật hoài”) của Phạm Ngũ Lão. Qua đó, anh (chị) hãy rút ra bài học sống cho bản thân.</b>	
Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng về dạng bài nghị luận văn học để tạo lập văn bản. Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; thể hiện khả năng cảm thụ văn học tốt; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp. Cụ thể như sau:	
a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận</i>	0,5
b. <i>Giới thiệu vấn đề nghị luận (cần trích dẫn bài thơ)</i>	0,5
c. <i>Nội dung chính cần đạt (5,0)</i>	
<b>- Vóc dáng hùng dũng</b> + Hình ảnh tráng sĩ: hiện lên qua tư thế "cầm ngang ngọn giáo" (hoành sóc) giữ non sông. Đó là tư thế hiên ngang với vẻ đẹp kì vĩ mang tầm vóc vũ trụ. + Hình ảnh "ba quân": hiện lên với sức mạnh của đội quân đang sôi sục khí thế quyết chiến thắng. + Hình ảnh tráng sĩ lồng trong hình ảnh "ba quân" mang ý nghĩa khái quát, gọi ra hào khí dân tộc thời Trần - "hào khí Đông A".	1,0
<b>- Khát vọng hào hùng</b> Khát vọng lập công danh để thỏa "chí nam nhi", cũng là khát vọng được đem tài trí "tận trung báo quốc" - thể hiện lẽ sống lớn của con người thời đại Đông A.	1,0
<b>Nghệ thuật</b> - Hình ảnh thơ hoành tráng, thích hợp với việc tái hiện khí thế hào hùng của thời đại và tầm vóc, chí hướng của người anh hùng. - Ngôn ngữ cô đọng, hàm súc, có sự dồn nén cao độ về cảm xúc.	1,0
<b>Đánh giá chung</b> Bài thơ đã thể hiện lí tưởng cao cả của vị danh tướng Phạm Ngũ Lão, khắc ghi dấu ấn đáng tự hào về một thời kì oanh liệt, hào hùng của lịch sử dân tộc	1,0
<b>Bài học sống</b> Học sinh có thể rút ra những bài học sống khác nhau cho bản thân bằng nhiều cách diễn đạt khác nhau. Nhưng cần hướng đến bài học sống có lý tưởng, có hoài bão, có trách nhiệm với bản thân và xã hội ... có ý thức tu dưỡng bản thân ngày một hoàn thiện hơn cả về đức lẫn tài.	1,0
d. <i>Viết sáng tạo, giàu cảm xúc</i>	0,5
e. <i>Diễn đạt tốt</i>	0,5

--- HẾT ---